

Số: 01/2021/QĐST-DS

Lấp Vò, ngày 21 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**V/v tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẤP VÒ, TỈNH ĐỒNG THÁP**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Lê Thị Kiều Tiên.

*Thư ký phiên họp:* Bà Huỳnh Thị Diễm Quỳnh là Thư ký Toà án nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên họp:* Ông Nguyễn Trọng Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2021, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Lấp Vò mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 700/2020/TLST-VDS, ngày 29 tháng 12 năm 2020 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 01/2021/QĐST-VDS ngày 05 tháng 01 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Trần Ngọc S, sinh năm 1969; địa chỉ cư trú: Số 328, ấp Hưng H, xã Tân Khánh T, huyện Lấp V, tỉnh Đồng T. (Có mặt)

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Trần Thị Ngọc M, sinh năm: 1965; địa chỉ cư trú: Số 328, ấp Hưng H, xã Tân Khánh T, huyện Lấp V, tỉnh Đồng T. (Có đơn xin vắng mặt).

2. Bà Nguyễn Thị Minh N, sinh năm: 1940; địa chỉ: 328, ấp Hưng H, xã Tân Khánh T, huyện Lấp V, tỉnh Đồng T. (Có đơn xin vắng mặt).

3. Ông Trần Trọng K, sinh năm: 1962; địa chỉ: ấp Hưng H, xã Tân Khánh T, huyện Lấp V, tỉnh Đồng T. (Có đơn xin vắng mặt).

4. Ông Trần Ngọc P, sinh năm: 1970; địa chỉ: Số 54/8F, đường Trần Văn M, xã S Thới T, huyện Hóc M, TP Hồ Chí M. (Có đơn xin vắng mặt).

5. Bà Trần Thị Ngọc Á, sinh năm: 1973; địa chỉ: Số A51/162, Lạc Long Q, Phường 5, Quận 11, TP Hồ Chí M. (Có đơn xin vắng mặt).

6. Bà Trần Thị Ngọc L, sinh năm: 1975; địa chỉ: Số 102/20/21 ấp Chiến L, phường Bình Trị Đ, quận Bình T, TP Hồ Chí M (Có đơn xin vắng mặt).

### **NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

- Người yêu cầu Trần Ngọc S trình bày: Ông S là em ruột của của bà M, bà M không chồng, không con, cha bà M đã chết, bà M hiện sống chung với mẹ ruột và ông S, do ông S nuôi dưỡng. Hiện nay anh em trong gia đình đang làm thủ tục thừa kế phần đất của cha để lại, bà M là hàng thừa kế thứ nhất, là người chung hộ với ông S, nhưng bà M bị bệnh từ nhỏ đến nay, tinh thần bà M không được minh mẫn như người bình thường. Nay ông S yêu cầu Tòa án tuyên bố bà M là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và ông S là người giám hộ cho bà M để làm thủ tục thừa kế phần đất của cha để lại theo quy định của pháp luật.

Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Từ khi thụ lý đơn yêu cầu và trong quá trình giải quyết việc dân sự cũng như tại phiên họp Thẩm phán và Thư ký đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Người yêu cầu cũng chấp hành pháp luật đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự và kết luận giám định pháp y tâm thần số: 178/KLGĐYC ngày 25/6/2020 của Trung tâm pháp y tâm thần Khu vực Tây Nam Bộ kết luận: Bà Trần Thị Ngọc M hiện tại có bệnh lý tâm thần: Chậm phát triển tâm thần nhẹ, có rối loạn hành vi (F70.1 – ICD10) + Động kinh (G40-ICD10); có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Đề nghị Chủ tọa phiên họp áp dụng khoản 1 Điều 23, điểm d khoản 1 Điều 47, Điều 53, Điều 54 Bộ luật dân sự 2015 chấp nhận yêu cầu của ông S, tuyên bố bà M có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và xác định ông S là người giám hộ cho bà M. Quyền và nghĩa vụ của người giám hộ được thực hiện theo Điều 57 và Điều 58 Bộ luật dân sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò nhận định:

[1] Về tố tụng: Tại đơn yêu cầu đề ngày 15/12/2020, ông S yêu cầu Tòa án tuyên bố bà M có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Do đó, xác định loại việc dân sự

Toà án thụ lý giải quyết là “Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi”. Bà M có hộ khẩu và đang cư trú tại huyện Lập Vò nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lập Vò theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện bà M có bệnh lý: Lúc nhỏ, sự phát triển tâm thần chậm hơn so với tuổi. Lớn lên khù khờ, biết sử dụng tiền mệnh giá thấp nhưng hay bị lẫn lộn, kém quan tâm vệ sinh cá nhân. Đang sự bị động kinh, có điều trị tại Bệnh viện Tâm thần tỉnh Đồng Tháp, uống thuốc không liên tục. Về triệu chứng, hội chứng tâm thần: Ý thức: Tỉnh, khù khờ; định hướng lực đúng; cảm xúc không ổn định; Tri giác chưa ghi nhận ảo giác; tư duy nhịp chậm, nội dung nghèo nàn, chưa ghi nhận hoang tưởng; hành vi thiếu kiểm soát; tập trung chú ý giảm; trí nhớ, trí năng giảm. Tại kết luận giám định pháp y tâm thần số 178/2020/KLGĐYC ngày 25/6/2020 của Trung tâm pháp y tâm thần Khu vực Tây Nam Bộ kết luận: Bà Trần Thị Ngọc M hiện tại có bệnh lý tâm thần: Chậm phát triển tâm thần nhẹ, có rối loạn hành vi (F70.1 – ICD10) + Động kinh (G40-ICD10); có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Kết luận giám định pháp y của Trung tâm Pháp y Tâm thần khu vực Tây Nam Bộ phù hợp với lời trình bày của ông S và tình trạng hiện tại của bà M, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do đó có đủ cơ sở kết luận bà M có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Căn cứ vào khoản 1 Điều 23 Bộ luật dân sự chấp nhận yêu cầu của ông S. Tuyên bố bà M là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

[3] Về xác định người giám hộ: Bà M không chồng con, cha đã chết, ông S là em ruột của bà M, sống chung bà M từ nhỏ, hiện nuôi dưỡng bà M. Nay bà M, mẹ và anh chị em của bà M cũng thống nhất đồng ý để ông S làm người giám hộ nên theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 47, Điều 53 và Điều 54 Bộ luật dân sự xác định ông S là người giám hộ cho bà M. Quyền và nghĩa vụ của người giám hộ được thực hiện theo Điều 57 và Điều 58 của Bộ luật dân sự.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông S phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, miễn nộp tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 và Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 23, điểm d khoản 1 Điều 47, Điều 53, Điều 54, Điều 57 và Điều 58 của Bộ luật dân sự.

Khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

**1. Chấp nhận yêu cầu của ông Trần Ngọc S.**

Tuyên bố bà Trần Thị Ngọc M, sinh năm 1969; địa chỉ: Số 328, ấp Hưng Hòa, xã Tân Khánh Trung, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Ông Trần Ngọc S là người giám hộ cho bà Trần Thị Ngọc M. Quyền và nghĩa vụ của người giám hộ được thực hiện theo Điều 57 và Điều 58 của Bộ luật dân sự.

**2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:** Ông Trần Ngọc S phải nộp số tiền lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà ông S đã nộp theo biên lai số BI/2019/0009937 ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò.

**3. Người yêu cầu có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được thông báo, niêm yết; Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.**

**Nơi nhận:**

- Viện KSND huyện Lấp Vò;
- Chi cục THADS huyện Lấp Vò;
- Tòa án Tỉnh;
- Người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Lê Thị Kiều Tiên**

## **BÁO CÁO TRAO ĐỔI NGHIỆP VỤ**

Việc dân sự thụ lý số 336/2019/TLST- VDS ngày 12/8/2019, về việc “Tuyên bố một người khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh Phan Tấn Quyền, sinh năm 1989; địa chỉ: Số 199, ấp Bình Thạnh, xã Bình Thạnh Trung, huyện Lấp Vò, Đồng Tháp;

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị Thanh Đào, sinh năm 1968; địa chỉ: Số 199, ấp Bình Thạnh, xã Bình Thạnh Trung, huyện Lấp Vò, Đồng Tháp;

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Người yêu cầu Phan Tấn Quyền trình bày: Anh Quyền là cháu kêu bà Nguyễn Thị Thanh Đào bằng di ruột, bà Đào không chồng, không con, cha mẹ bà Đào đã chết, bà Đào hiện do anh Quyền nuôi dưỡng. Hiện nay anh Quyền đang tranh chấp ranh giới quyền sử dụng đất với ông Nguyễn Thành Nguyên tại Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò, bà Đào là người chung hộ với anh Quyền, nhưng bà Đào đã lớn tuổi và bị bệnh từ nhỏ đến nay, tinh thần bà Đào không được minh mẫn như người bình thường. Nay anh Phan Tấn Quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Huỳnh Thị Thanh Đào, sinh năm 1968 là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và anh Quyền là người giám hộ cho bà Đào để làm thủ tục tranh chấp ranh giới quyền sử dụng đất với ông Nguyễn Thành Nguyên theo quy định của pháp luật.

Chứng cứ chứng minh:

1. Kết luận giám định pháp y tâm thần số 159/KLGĐYC ngày 15/7/2019 của Trung tâm pháp y tâm thần Khu vực Tây Nam Bộ kết luận: Bà Huỳnh Thị Thanh Đào hiện tại bị bệnh lý tâm thần: Bà Đào có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

2. Tờ thỏa thuận về việc đồng ý người giám hộ ngày 23/7/2019 của anh ,chị em, bà Đào.

#### **\* Đề xuất Thẩm phán:**

Chấp nhận yêu cầu yêu cầu của anh Phan Tấn Quyền.

Tuyên bố bà Huỳnh Thị Thanh Đào, sinh năm 1968; địa chỉ: Số 199 ấp Bình Thạnh, xã Bình Thạnh Trung, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Anh Phan Tấn Quyền là người giám hộ cho bà Huỳnh Thị Thanh Đào. Quyền và nghĩa vụ của người giám hộ được thực hiện theo Điều 57 và Điều 58 của Bộ luật dân sự.

09/9/2019

**Người báo cáo**

**Lê Quan Nam**